

Kim Động, ngày 04 tháng 02 năm 2025

Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG – TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 03/2025/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2025, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi dưỡng con chung, giữa:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1990. Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Đào Thị Hồng V, sinh năm 1994. Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Vũ Thị Minh C, sinh ngày 14/8/2022 và cháu Vũ Minh A, sinh ngày 07/11/2023. Hiện nay cháu Minh C đang ở cùng với anh Đ, cháu Minh A đang ở cùng với chị V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ vợ chồng: chị V và anh Đ là hai người cùng địa phương kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Song Mai, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên vào ngày 15/11/2021 là đúng. Sau khi được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương chị V về gia đình anh Đ sinh sống. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng anh chị kết hôn, không có thời gian tìm hiểu kỹ mà do mai mối của người thân trong gia đình nên khi về chung sống vợ chồng đã nảy sinh nhiều bất đồng trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, trong làm ăn kinh tế và nuôi dạy con chung nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng chung sống với nhau không có hạnh phúc, vợ chồng anh chị cũng đã cố gắng tìm hướng giải quyết, tháo gỡ mâu thuẫn nhưng không thể tháo gỡ được mâu thuẫn, vợ chồng chung sống với nhau

nhưng thờ ơ lạnh nhạt và không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên từ cuối năm 2023, chị V đã bỏ gia đình anh Đ về gia đình chị V sinh sống, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, kinh tế vợ chồng độc lập. Đến nay cả chị V và anh Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng đã sống ly thân nhau, không còn mong muốn níu kéo cuộc hôn nhân này nên anh chị đã thống nhất làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để giải phóng cho nhau ổn định cuộc sống. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Đ và chị V đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/01/2025 giữa anh Đ và chị V là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, cần được công nhận là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: anh Đ và chị V có 02 con chung là cháu Vũ Thị Minh C sinh ngày 14/8/2022 và cháu Vũ Minh Anh, sinh ngày 07/11/2023. Hiện nay cháu Minh C đang ở cùng với anh Đ, cháu Minh A đang ở cùng với chị V. Anh Đ và chị V thỏa thuận, giao anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Minh C, giao chị V trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Minh A đến tuổi thành niên, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đ và chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Xét thấy, anh Đ và chị V đều đủ điều kiện nuôi con theo quy định của pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của con chung, nên chấp nhận sự thỏa thuận của anh Đ, chị V.

[3]. Về tài sản chung; công sức; công nợ; ruộng canh tác: anh Đ, chị V tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[4]. Về lệ phí: anh Đ, chị V thỏa thuận, anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự nên cần được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn Đ và chị Đào Thị Hồng V.

1.2. Về con chung: anh Đ và chị V có 02 con chung là cháu Vũ Thị Minh C, sinh ngày 14/8/2022 và cháu Vũ Minh A, sinh ngày 07/11/2023. Hiện nay cháu Minh C đang ở cùng với anh Đ, cháu Minh A đang ở cùng với chị V. Anh Đ và chị V thỏa thuận, giao anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Minh C, giao chị V trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Minh A đến tuổi thành niên, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Đ và chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác: anh Đ và chị V đều tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: anh Đ tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Đ đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001673 ngày 03/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Anh Đ đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã S (số 24/2021 ngày 15/11/2021)
- Sở tư pháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh